

# CẤU TẠO GỖ CÂY SỪA *Dalbergia tonkinensis* Prain

Đỗ Văn Bản, Nguyễn Quang Hưng, Nguyễn Hào Hiệp  
Phòng Nghiên cứu Tài nguyên Thực vật rừng  
Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam

## TÓM TẮT

Gỗ cây sưa *Dalbergia tonkinensis* là một trong những loại gỗ quý, hiếm ở nước ta, có giá trị kinh tế cao. Gỗ thuộc loại nặng, cứng, có vân đẹp, mùi thơm đặc biệt. Lỗ mạch có hai kích thước, phân bố phân tán, vòng và nửa vòng, có chất chứa màu nâu đỏ đến nâu vàng. Tia nhỏ và hẹp, sắp xếp thành tầng. Trong tế bào mô mềm dọc thường có tinh thể oxalat. Cấu tạo của gỗ sưa có một số điểm khác biệt so với gỗ trắc và cẩm lai.

**Từ khóa:** Cấu tạo gỗ, Gỗ sưa, *Dalbergia tonkinensis*.

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Gỗ loài cây sưa, hay còn gọi là trắc thối, huê mộc vàng, trắc hoa trắng, có tên khoa học *Dalbergia tonkinensis* Prain và tên đồng nghĩa *Dalbergia boniana* Gagnep, là một trong nhiều loại gỗ quý, hiếm ở nước ta, thuộc nhóm IA trong nghị định số 32/2006/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm. Gỗ sưa thường được sử dụng để sản xuất đồ mộc cao cấp, đồ chạm trổ, thủ công mỹ nghệ có giá trị kinh tế rất cao. Cho đến nay chưa thấy có tài liệu mô tả về cấu tạo gỗ của loài cây này để nhận biết. Chúng tôi đã tiến hành giải phẫu gỗ là mẫu tiêu bản lưu trữ và các mẫu giám định do một số cơ quan, đơn vị yêu cầu và mô tả nhằm giới thiệu rộng rãi.

## VẬT LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Mẫu gỗ sưa để nghiên cứu được lấy từ bộ sưu tập mẫu của Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam do Phòng Nghiên cứu Tài nguyên Thực vật rừng trực tiếp quản lý, mang số đăng ký: 2390 và một số mẫu là gỗ giám định cho một số cơ quan, đơn vị trong cả nước.

Mẫu để quan sát mô tả hiển vi được hoàn chỉnh theo phương pháp của R. Wagenfuehr và (1966). Mô tả cấu tạo được thực hiện theo Nguyễn Đình Hưng (1990).

## Kết quả

### Cấu tạo thô đại

Gỗ sưa có dác và lõi phân biệt. Gỗ dác có màu xám vàng nhạt. Gỗ lõi có nhiều màu sắc, từ đỏ vàng đến nâu hồng, nâu hơi tím, thường có sọc màu sẫm tạo thành vân rất đẹp cả trên 3 mặt cắt. Vòng sinh trưởng thường không rõ ràng, rộng 1-2mm. Mặt gỗ mịn. Mạch gỗ đơn đến kép ngắn, có hai loại kích thước, thường phân bố không đều, từ phân tán đến nửa vòng và vòng. Trong mạch thường có chất chứa màu nâu đỏ, nâu vàng. Gỗ ở phần gốc hoặc gỗ để lâu ngày, chất chứa thường chuyển dần thành màu đen. Mô mềm dính mạch không đều, có khi phát triển thành hình cánh, hình cánh nối tiếp, hình dải rộng hẹp khác nhau, lượn sóng hoặc lệch, đôi khi làm thành với tia hình mạng lưới. Mô mềm không dính mạch phân tán và tụ hợp. Trong mô mềm ở phần gỗ lõi thường chứa chất hữu cơ màu nâu vàng, nâu đỏ. Tia gỗ nhỏ và hẹp, có cấu tạo tầng. Chiều hướng thờ lệch. Gỗ rất cứng và rất nặng. Khối lượng thể tích ở độ ẩm 12%: 0,790 – 0,910-1,003 g/cm<sup>3</sup>. Gỗ có mùi thơm rất đặc biệt. Trên mặt cắt ngang phần gỗ lõi vừa mới cắt ra thường thấy có vết nhựa màu nâu đùn ra.

### Cấu tạo hiển vi

Mạch gỗ hình tròn, bầu dục, đơn và kép 2-3. Số lượng mạch /mm<sup>2</sup> ít đến trung bình (3 đến 7 lỗ mạch). Đường kính lỗ mạch nhỏ trung bình dưới 100  $\mu$ m, đường kính lỗ mạch lớn đến 210  $\mu$ m. Lỗ thông mạch đơn. Lỗ thông ngang trên vách mạch nhỏ.

Tia gỗ nhỏ và hẹp, gồm 1-2 hàng tế bào (chủ yếu là 2 hàng), tế bào tia thường chứa nhiều chất hữu cơ màu nâu đỏ đến nâu vàng. Tia cao trung bình 186  $\mu$ m, rộng trung bình 21- 25  $\mu$ m.

Trong tế bào mô mềm dọc thường có tinh thể oxalat xếp thành dãy dọc.

## KẾT LUẬN

Trong thực tế, gỗ sưa có cấu tạo thô đại tương đối giống với gỗ trắc và cẩm lai. Kết quả nghiên cứu mô tả đã rút ra được một số đặc điểm mẫu chốt khác biệt giữa chúng để phân biệt:

- Gỗ sưa có mùi thơm rất đặc biệt mà gỗ trắc và cẩm lai không có. Trên mặt cắt ngang phần gỗ lõi vừa mới cắt thường thấy có chất nhựa màu nâu đỏ đùn ra.
- Gỗ sưa chủ yếu có lỗ mạch đơn đến kép ngắn 2-3 (gỗ trắc, cẩm lai có mạch kép 5-7). Chất chứa trong mạch nhiều, màu nâu đỏ đến nâu vàng.
- Mô mềm không dính mạch thường tụ hợp thành những đám, đặc biệt có chứa chất hữu cơ màu nâu đỏ đến nâu vàng.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

Nguyễn Đình Hưng, 1990. Nghiên cứu cấu tạo giải phẫu gỗ một số loài cây gỗ ở Việt Nam để định loại theo các đặc điểm cấu tạo thô đại và hiển vi. Luận văn phó tiến sỹ nông nghiệp, Hà Nội.

Vụ Khoa học Công nghệ và Chất lượng Sản phẩm - Bộ NN & PTNT, 2002. Tên cây rừng Việt Nam. Nhà xuất bản Nông nghiệp, Hà Nội.

R. Wagenfuehr, 1966. Anatomie des Holzes. VEB Fachbuchverlag Leipzig.

## Wood anatomy of *Dalbergia tonkinensis* Prain

Do Van Ban, Nguyen Quang Hung, Nguyen Hao Hiep

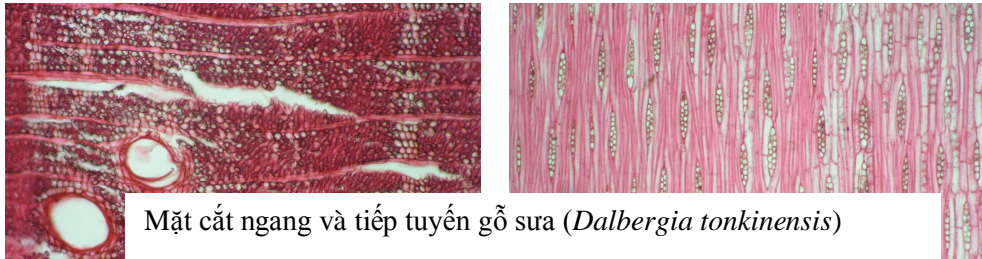
Forest Plant Resource Research Division

Forest Science Institute of Vietnam

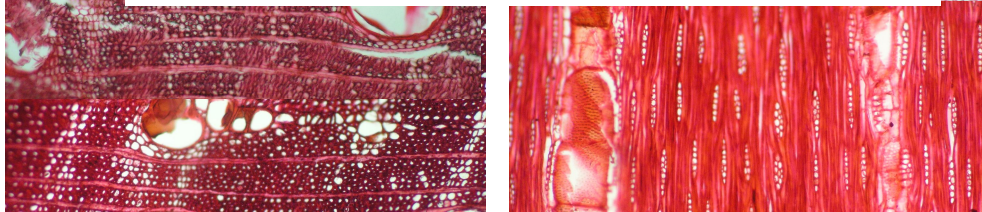
### Summary

The tree species Sua (*Dalbergia tonkinensis*) is a rare and valuable wood species with a high economical value. The wood is heavy, hard, beautiful and has a distinct aroma when fresh. The wood is diffuse – porous, ring – porous and semi – ring porous. The vessels of two distinct sizes are filled with a red-brown to gold-brown deposit. The rays are small and stored. The crystal is found in axial parenchyma. The wood structure of Sua has some features different to these of Trac (*Dalbergia cochinchinensis*) and Cam lai (*Dalbergia oliveri*)

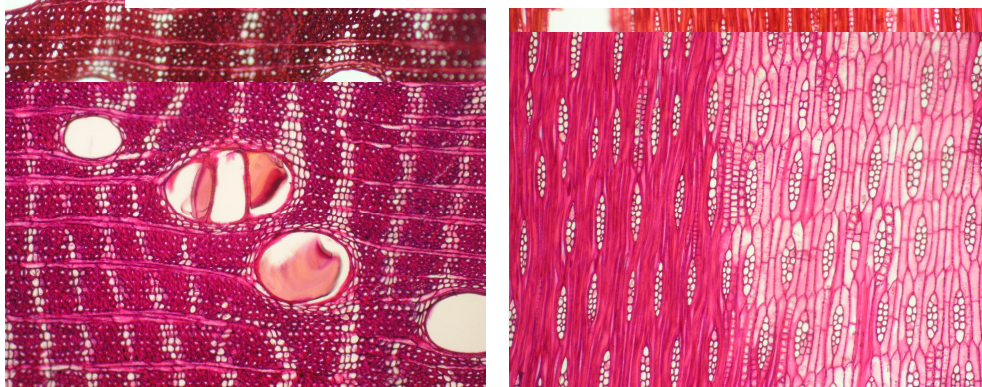
**Key words:** Wood anatomy, Wood of Sua, *Dalbergia tonkinensis*



Mặt cắt ngang và tiếp tuyến gỗ sưa (*Dalbergia tonkinensis*)



Mặt cắt ngang và tiếp tuyến gỗ trắc (*Dalbergia cochinchinensis*)



Mặt cắt ngang và tiếp tuyến gỗ cẩm lai (*Dalbergia oliveri*)